

THỰC HÀNH TIẾT KIỆM – TƯ TƯỞNG CỦA MẶC TỬ ĐẾN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ Ý NGHĨA CỦA NÓ

Lê Đức Thọ*

Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

Ngày nhận bài: 07/01/2019; Ngày nhận đăng: 10/02/2020

Tóm tắt

Thực hành tiết kiệm là một trong những nội dung luôn được Bác Hồ rất coi trọng. Tư tưởng của Người về thực hành tiết kiệm là kết quả của sự kế thừa và phát triển sáng tạo những giá trị trong lịch sử tư tưởng phương Đông, mà chủ yếu của Mặc Tử. Bài viết này góp phần phân tích những giá trị và hạn chế trong tư tưởng thực hành tiết kiệm của Mặc Tử; những ảnh hưởng trong tư tưởng Hồ Chí Minh và ý nghĩa hiện thời của nó trong giáo dục thực hành tiết kiệm ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; Mặc Tử; thực hành tiết kiệm

1. Đặt vấn đề

Mặc Tử là nhà tư tưởng sáng lập ra trường phái Mặc gia, một người suốt đời奔走 khắp Trung Hoa cổ phục vụ lợi ích cho mọi người và mong muốn có một xã hội tốt đẹp. Những tư tưởng của ông có nhiều điểm tích cực, trong đó có tư tưởng thực hành tiết kiệm được các nhà tư tưởng phương Đông kế thừa và phát triển. Hồ Chí Minh là người vận dụng những tư tưởng về thực hành tiết kiệm của Mặc Tử rất sáng tạo trong suốt cuộc đời của mình. Những tư tưởng đó có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn trong giai đoạn hiện nay. Đặc biệt, trong cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”, việc thực hành tiết kiệm lại càng có ý nghĩa thiết thực. Chính vì vậy, nghiên cứu về tư tưởng thực hành tiết kiệm trong tư tưởng của Mặc Tử và Hồ Chí Minh để rút ra ý nghĩa trong giáo dục thực hành tiết kiệm là việc làm cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tư tưởng thực hành tiết kiệm của Mặc Tử

Mặc Tử tên thật là Mặc Dịch, sinh vào khoảng năm 479 và mất vào khoảng năm 381 trước Công Nguyên [6], người nước Lỗ, sống cuối thời Xuân Thu, đầu thời Chiến Quốc. Ông là nhà tư tưởng, nhà chính trị lớn của Trung Hoa. Tư tưởng của Mặc Tử hướng về dân chủ, hòa bình, thiết thực, có nhiều điểm tiến bộ và có ảnh hưởng lớn đến các nước thời Chiến Quốc, nhưng suy yếu vào thời nhà Tần và giảm ảnh hưởng khi Hán Vũ Đế chủ trương “bãi truat bách gia, độc tôn Nho thuật”. Tư tưởng Mặc gia khác với Đạo gia và đối lập với Nho gia cả về tư tưởng, chủ trương và nền tảng xã hội.

Mặc Tử vốn xuất thân từ một gia đình làm nghề thủ công, nên tự xưng mình là người hà tiện (tiện nhân). Ông không chấp nhận thuyết “thiên mệnh” (mệnh trời) của Khổng Tử: ông cho lý trí có thể khiến nhân dục - việc gì cũng tìm ra lẽ mà suy nghĩ (để làm gì, làm thế nào?); còn Khổng Tử lấy trực giác theo thiên lý. Mặc Tử hạn chế thể lực tự nhiên, còn Khổng Tử theo tiến hóa tự nhiên.

Ba cương lĩnh quan trọng nhất của Mặc Tử là: “kiêm ái”, “tiết dụng”, “phi

* Email: ductholevtc007@gmail.com

công”. Ông chủ trương thuyết “kiêm ái” vì ông cho là giai cấp thống trị, do áp bức bóc lột dân, xa xỉ, lãng phí nên tàn ác. “Kiêm ái” có nghĩa là yêu thương lẫn nhau, yêu người như yêu mình, xem nhà người như nhà mình, xem nước người như nước mình. Một biện pháp để thực hiện “kiêm ái” là “tiết dụng”: tiết kiệm trong chi dùng. Một biện pháp mạnh hơn nữa là “phi công”: ngăn ngừa các tập đoàn thống trị không sát phạt nhau. Ông phản đối chiến tranh phi nghĩa.

Để thực hiện thuyết kiêm ái, ông chủ trương cần phải thực hiện chính sách xã hội như phi nhạc, tiết dụng, tiết táng, phi công... Đối với Mặc Tử thì *nhạc* (bao gồm tất cả các mỹ thuật tạo khoái lạc cho con người) chẳng đem lại được lợi ích gì, bởi lẽ vô ích; tốn của tốn sức; mất thì giờ làm ăn. Nhạc tự nó chẳng tạo ra được cái ăn, cái mặc; không làm cho chiến tranh ngưng lại và chẳng làm khỏi bệnh lại tổn của tốn sức (bắt dân tạo ra nhạc khí, đặt điệu múa, người múa, mà người múa muốn múa hay múa đẹp thì phải ăn ngon mới có sức khỏe, mặc đẹp để múa hay...). Chính vì thế mà ông chủ trương “*phi nhạc*”, phê phán nhạc rất mạnh mẽ, cả cuộc đời của ông không dạy và không nhắc đến khi dạy cho đệ tử của mình về Lễ, Nhạc như thời Khổng đã làm.

Xuất phát từ thuyết “kiêm ái”, ông chủ trương tiết kiệm, vì nếu sống xa hoa thì “giật cái ăn, cái mặc của dân”. Ở đây, Mặc Tử đã tập trung vào những mặt cơ bản nhất của cuộc sống là ăn, ở, mặc, đi lại không phải là của dân mà của thánh vương đời xưa để cảnh tỉnh giới quý tộc ngày nay. Về ăn uống, Mặc Tử cho rằng chỉ cần ăn cho đủ no thôi chứ không cần cầu kỳ, đòi hỏi món này món nọ. Về mặc, ông viết: mùa đông cốt sao cho chống được rét, mùa hè cốt sao cho chống được nóng. Về ở, Mặc Tử nói, xây nhà sao cho che được mưa nắng, có chỗ thờ cúng, ngăn cách các

phòng cho đàn ông, đàn bà là được.

Mặc Tử chủ trương những điều có lợi ích thiết thực và căn bản cho đời sống con người cần phải lo là: ăn, mặc, ở và nghỉ ngơi. Những điều đó Mặc Tử gọi là “ba mối to lớn của dân”. Và như thánh vương xưa tất cả những nhu cầu sinh hoạt ấy chỉ cần vừa đủ tiện lợi cho dân là được.

Mặc Tử chủ trương chống sự xa xỉ, vô ích đối với các thành viên trong xã hội. Chính sách tiết dụng là một kế hoạch kinh tế xã hội mà trước đó kể cả Khổng Tử vẫn chưa nói đến, mục đích của kế hoạch này là làm cho dân đông và nước giàu “ở trong nước phải chỉ huy sự sản xuất và phân công cho đúng với mức tiêu thụ” [2, tr.342]. Vì như vậy sẽ không lãng phí sức người, sức của và tài sản của dân và mọi người “dùng tài sản không phí phạm, sức của dân không mệt mỏi” [2, tr.342]. Trong xã hội thì cái gì thêm tổn phí mà không thêm lợi cho dân thì thánh vương không làm như: đóng xe, đồ da, đồ gốm, đồ rèn... hễ cung cấp đủ thì thôi; trong ăn uống thì no bụng, mạnh khỏe là được chứ không cần ngon và thơm, đi tìm món ngon vật lạ; trong cách ăn mặc thì đủ ấm vào đông, mát vào mùa hè...

“Tiết dụng” của Mặc Tử, ở một góc độ nào đó là đúng. Nó được đưa ra nhằm chống lại thói ăn chơi xa hoa của giai cấp thống trị. Mặc Tử đưa ra quan điểm “tiết táng” nhằm chỉ cho mọi người thấy, trong cuộc sống chúng ta cần phải tiết kiệm cả ở việc ma chay, xóa bỏ những hủ tục lạc hậu đang đeo bám nhiều năm trời của Nho gia, tiến hành ma chay một cách đơn giản nhất. “Tiết dụng” cũng là một phạm trù lớn thể hiện “kiêm ái” bằng cách hạn chế tiêu dùng. Tiết kiệm trong tiêu dùng của Mặc Tử là thứ tiết kiệm thái quá, khổ hạnh. Nó tạo ra những con người không biết hưởng thụ thành quả lao động của mình.

Tiết táng là hạn chế tiêu dùng trong

việc ma chay, nhưng nội dung “tiết táng” được Mặc gia đề cập đến việc thu ngắn thời gian để tang nên “tiết táng” và đoán tang trong Mặc gia đi với nhau là một. Nhận thấy sai lầm trong ma chay của Nho gia, Mặc Tử đưa ra quan điểm riêng của mình đó là cần phải tiết kiệm trong ma chay. Theo ông chỉ cần có một chiếc quan tài, 3 bộ quần áo khâm liệm là đủ, không phải chế đồ tang và không có thời gian cư tang, đám ma xong cuộc sống lại về bình thường ngay. Trong thiên “Công mệnh” Mặc Tử viết: “Nho gia chủ trương chôn cất hậu để tang lâu, làm quan thật nặng, chế ra áo khâm thật nhiều, đưa ma như thể dọn nhà, khóc lóc ba năm, phải nâng mới dậy, phải chống gậy mới đi được, tai chẳng nghe gì, mắt không nhìn gì, cái đó đủ làm mất thiên hạ. Nho gia chủ trương đàn hát, ca múa, cái đó đủ làm mất thiên hạ” [1, tr.274].

Nhìn chung, ông cho lễ nhạc, ma chay, thú vui, chiến tranh xâm lược thôn tính lẫn nhau của các chư hầu là những cái xa hoa, phù phiếm, tốn kém và tàn bạo, không mang lại lợi ích thiết thực cho đời sống của nhân dân. Đó cũng là nguyên nhân làm cho thiên hạ đại loạn. Ông kêu gọi, mọi người hãy bỏ “cái lạc, cái bi, cái ó, cái ái mà theo nhân nghĩa” [1, tr.274]. “Tay, chân, miệng, mũi, tai đều phụng sự cái nghĩa” [1, tr.274].

Trong thiên “Phi nhạc” Mặc Tử đã lên án những kẻ cầm quyền bất nhân, chỉ lo ăn chơi, lễ nhạc xa hoa làm cho nước nghèo, dân khổ, mặc dầu ông cũng biết rằng, thân cũng biết nó yên, miệng cũng biết ngon, mắt cũng biết đẹp, tai cũng biết vui. Vì thương người, muốn làm lợi cho người nên Mặc Tử đã đòi hỏi phải “tiết táng”. Tư tưởng này chúng ta cần tiếp thu thể hiện trong việc ma chay và cưới xin. Nó thể hiện ở việc người dân hiểu rõ hơn về việc tiến hành ma chay, cưới hỏi cho phù

hợp với gia cảnh và không duy trì những thủ tục lạc hậu như lễ giáo phong kiến quy định.

2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm

Hồ Chí Minh đã kế thừa tư tưởng thực hành tiết kiệm trong tư tưởng phương Đông nói chung và tư tưởng của Mặc Tử nói riêng, hình thành nên tư tưởng của Người về thực hành tiết kiệm. Thực hành tiết kiệm trong tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn dựa trên tinh thần “tiết dụng” và “tiết táng” của Mặc Tử nhưng ở Hồ Chí Minh, tư tưởng về thực hành tiết kiệm có nội dung sâu sắc, mới mẻ, nhân văn. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm là một phần quan trọng trong tư tưởng đạo đức của Người. Đặc biệt, Hồ Chí Minh không chỉ nói về tiết kiệm, mà còn là tấm gương ngời sáng về thực hành tiết kiệm. Những câu chuyện về tiết kiệm của Hồ Chí Minh trong ăn, ở, mặc, đi lại, làm việc đã trở thành nét nổi bật của đạo đức cách mạng ở Người.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, Người là tấm gương lớn về lối sống giản dị, thực hành tiết kiệm. Theo Người, quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước... Hồ hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã. Đồng chí ta phải học lấy bốn đức cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính. Chính vì vậy, lời kêu gọi tiết kiệm, chống lãng phí của Người có sức lan tỏa và ảnh hưởng tích cực đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ và nhân dân.

Năm 1927, trong cuốn *Đường cách mệnh*, phần mở đầu nói về tư cách của người cách mạng, Người viết: “Tự mình phải cần, kiệm”. Cần, kiệm phải là đức tính đầu tiên của người cách mạng, đối lập với nó là lãng phí. Người cho rằng, lãng phí là một căn bệnh, là tội lỗi với Đảng, với Nhà

nước và nhân dân. Sự lãng phí gây ra rất nhiều tác hại trước mắt và hậu quả lâu dài. Hồ Chí Minh coi tiết kiệm là biện pháp quan trọng để tích lũy vốn, để sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đặc biệt trong điều kiện còn nhiều khó khăn, chỉ có đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, thì đất nước mới phát triển ổn định, nhân dân mới có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Về thực hành tiết kiệm, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: tiết kiệm là “không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi” [3, tr.122]. “Tiết kiệm không phải là bủn xỉn, không phải là “xem đồng tiền to bằng cái nòng”, “gặp việc đáng làm cũng không làm, đáng tiêu cũng không tiêu” [4, tr.352]. Theo Người tất cả mọi người đều phải tiết kiệm. Trước nhất là các cơ quan, bộ đội, các xí nghiệp, bởi nếu ta khéo tiết kiệm sức người, sức của và thời giờ, thì với sức lao động, tiền tài của nước ta hiện nay, ta có thể tăng gia sản xuất gấp bội mà lực lượng của ta về mọi mặt cùng tăng gấp bội. Đó là một sự thực chắc chắn, chứ không phải lý luận cao xa. Kinh nghiệm của các nước bạn đã tỏ rõ như vậy.

Theo Hồ Chí Minh, tiết kiệm là sử dụng hợp lý và có hiệu quả tiền của, thời gian, công sức lao động, tích trữ thêm vốn cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, nhằm nâng cao mức sống của nhân dân. Người cho rằng: Tiết kiệm không phải là ép bộ đội, cán bộ và nhân dân nhịn ăn, nhịn mặc. Trái lại, tiết kiệm cốt để giúp tăng gia sản xuất, mà tăng gia sản xuất là để dần dần nâng cao mức sống của bộ đội, cán bộ và nhân dân.... Trong quan niệm của Người, tiết kiệm là chỉ tiêu, sử dụng có kế hoạch, có tính toán, xem xét đầy đủ nhằm giảm bớt hao phí trong sử dụng tiền của, thời gian, công sức nhưng vẫn đạt được mục tiêu xác định. Mục đích của tiết kiệm là để tích lũy tiền của, thời gian, công

sức cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, nâng cao mức sống của nhân dân. Tiết kiệm được thực hiện thông qua những hành vi trong thực tế của cán bộ, bộ đội và toàn dân ta và kết quả tiết kiệm của mọi người sẽ góp phần tích cực cho thắng lợi của sự nghiệp cách mạng.

Theo Người, mục đích của việc tiết kiệm để phục vụ cho kháng chiến và kiến quốc, để tăng thêm tiền vốn xây dựng đất nước. Điều này càng quan trọng hơn khi nước ta là nước dân chủ nhân dân, không thể tích lũy vốn bằng cách cướp bóc thuộc địa, bóc lột công nhân, nông dân, vay nợ nước ngoài...

Về nội dung tiết kiệm, Bác Hồ xác định nó được thể hiện ở các vấn đề chủ yếu sau:

Một là, tiết kiệm sức lao động. Theo Người, có nhiều biện pháp để tiết kiệm sức lao động, nhưng quan trọng nhất là phải biết tổ chức sắp xếp lực lượng cho khéo, phải nâng cao năng suất lao động, phải phấn đấu để "1 người làm bằng 2, 3 người".

Hai là, tiết kiệm thời giờ. Đây là nội dung tiết kiệm rất quan trọng, nhưng nhiều người lại thường xem nhẹ, bỏ qua. Để mọi người thấu hiểu vấn đề này, Bác Hồ đã khẳng định rằng, thời giờ là tiền bạc. Và, Người đã có lời dạy rất sâu sắc: “Ai đưa vàng bạc vứt đi, là người điên rồ. Thì ai đưa thời giờ vứt đi, là người ngu dại” [3, tr.123]. Người luôn nhắc nhở cán bộ và nhân dân phải biết tiết kiệm thời giờ cho mình và tiết kiệm thời giờ cho người khác.

Ba là, tiết kiệm tiền của. Theo Bác Hồ, tiết kiệm tiền của có quan hệ mật thiết với tiết kiệm sức lao động và tiết kiệm thời gian. Người luôn yêu cầu tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương, tất cả cán bộ, đảng viên phải hết sức chú ý tiết kiệm tiền của của Nhà nước, của nhân dân và của chính mình.

Hồ Chí Minh đã đưa ra nhiều lời kêu gọi tinh thần tiết kiệm của mọi ngành, mọi cấp và được toàn thể cán bộ, nhân dân tích cực ủng hộ và làm theo. Bản thân Người luôn gương mẫu trong việc thực hành tiết kiệm. Người tiết kiệm tất cả mọi thứ, từ cái nhỏ như tờ giấy bõ: “Giấy bút, vật liệu, đều tốn tiền của Chính phủ, tức là của dân; ta cần phải tiết kiệm. Nếu một miếng giấy nhỏ đủ viết, thì chớ dùng một tờ to. Một cái phong bì có thể dùng hai ba lần” [5, tr.122-123]. Trong sinh hoạt thường ngày, Người ăn mặc rất giản dị, nơi ở cũng đơn sơ, Người quan niệm tiết kiệm từ những việc nhỏ thì sẽ thành được điều to tát, nhờ tiết kiệm “mà lợi cho dân rất nhiều”.

Đi đôi với thực hành tiết kiệm là chống lãng phí, xa xỉ. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, có tiết kiệm, không hoang phí xa xỉ, thì mới giữ được liêm khiết, trong sạch. Nếu hoang phí xa xỉ, thì ắt phải tìm cách xoay tiền. Do đó mà sinh ra hủ bại, những lạm, giả dối. Lãng phí được Người chỉ rõ, là tiêu dùng bừa bãi; lãng phí tập trung vào 3 loại: lãng phí lao động, lãng phí thời gian, lãng phí tiền của của nhân dân, đất nước. Người chỉ rõ tác hại của nạn lãng phí: “Tham ô có hại, nhưng lãng phí có khi còn hại nhiều hơn, nó tai hại hơn tham ô vì lãng phí rất phổ biến...” [3, tr.489-490]. Người nhiều lần nhấn mạnh: tham ô, lãng phí và quan liêu là một thứ “giặc nội xâm”, là kẻ thù của đạo đức cách mạng, của xã hội chủ nghĩa. “Chúng ta phải kiên quyết chống nạn lãng phí ở các cơ quan và trong sinh hoạt của chúng ta. Chống cách tiêu dùng bừa bãi tiền của của nhân dân và vốn liếng của Chính phủ. Hiện nay có những cuộc khai hội, những lễ kỷ niệm, những đám yến tiệc tốn hàng vạn, hàng chục vạn cần phải chấm dứt nạn phô trương ấy, lãng phí ấy...” [3, tr.500]. Lãng phí không phải chỉ là tiêu tốn tiền của, mồ hôi nước mắt

của nhân dân, mà nguy hiểm hơn, từ hoang phí xa xỉ sẽ dẫn đến tham ô, những nhiễu, mất tư cách, đạo đức của người cán bộ, đảng viên, gây mất lòng tin trong nhân dân, từ đó sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Như vậy, tiết kiệm của Nhà nước nghĩa là tiết kiệm cho dân. Để có thể tiết kiệm, chống lãng phí, cán bộ, đảng viên cũng cần rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong làm việc từ đó tạo ra sự tin tưởng, đồng thuận trong dân, tạo ảnh hưởng tích cực đến công tác xây dựng và phát triển đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh tiết kiệm không chỉ xuất phát từ hoàn cảnh cụ thể của đất nước, mà còn từ tấm lòng yêu thương nhân dân tha thiết. Những lời dạy của Người về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Điều này không chỉ cần thiết trong thời kỳ đất nước còn chiến tranh, mà còn có giá trị thực tế đối với giai đoạn hiện nay, khi kinh tế đã phát triển hơn, đời sống của nhân dân lao động dần được cải thiện.

3.3. Ý nghĩa hiện thời tư tưởng thực hành tiết kiệm của Hồ Chí Minh trong giáo dục thực hành tiết kiệm hiện nay

Lịch sử sẽ còn nhiều thay đổi, nhưng những bài học, tư tưởng quý báu về thực hành tiết kiệm của các vị tiền bối trong lịch sử sẽ là cơ sở để các thế hệ mai sau học tập và noi theo. Học tập tấm gương tiết kiệm của Bác Hồ chính là học tập để tiết kiệm có thể trở thành một thói quen hàng ngày. Tiết kiệm không chỉ là tiết kiệm của cải vật chất mà còn tiết kiệm thời gian, sức lực, tiết kiệm ngôn từ, nói ít làm nhiều, lời nói phải đi đôi với việc làm. Mỗi người chúng ta bằng những cách khác nhau hãy thực hiện tiết kiệm trong mọi lĩnh vực. Bởi khi tiết kiệm, mỗi người sẽ góp phần vào sự phát triển bền vững hơn cho đất nước.

Trong học tập và làm theo tư tưởng,

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nội dung tiết kiệm luôn được nhấn mạnh. Bởi tiết kiệm chính là đạo đức cách mạng, là phẩm chất của mỗi con người trong thời đại mới. Tháng 12/2005, Quốc hội đã thông qua Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Hiện nay, gắn với bối cảnh nền kinh tế đất nước đang gặp khó khăn, song song với việc quyết tâm cao nhất để thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2013 đã được Quốc hội phê chuẩn, Chính phủ đã trình ra Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi) tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XIII. Việc sửa đổi Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí lần này đặc biệt đề cao mục tiêu đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách; tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài khóa, thực hiện công khai minh bạch bảo đảm sự kiểm tra giám sát của nhà nước và xã hội.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cá nhân, tập thể, nhất là các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước đã không ngừng triển khai thực hiện các biện pháp về thực hành, tiết kiệm (điện, nước, giấy mực, cải cách thủ tục hành chính giảm thiểu tối đa về thời gian, công sức, tiền của của nhân dân...), tạo thành phong trào thi đua rộng khắp trong đông đảo quần chúng nhân dân. Kết quả đó đã góp phần thực hiện có hiệu quả việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

Tuy nhiên, những kết quả trên chỉ là bước đầu và hiệu quả đem lại chưa lớn, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả thực hiện chữ "Kiệm" theo lời dạy của Bác Hồ, trong thời gian tới, các cơ quan, đơn vị và các địa phương cần phải thực hiện đồng bộ nhiều nội dung, biện pháp, trong đó trước hết cần tập trung thực hiện tốt một số biện pháp chủ yếu đó là:

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất cao về nhận thức ở tất cả các ngành, các cấp, trước hết là cán bộ chủ chốt, thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, coi đó là một trong những nhiệm vụ trọng tâm về thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" trong những năm tới.

Gắn các nội dung thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua của từng ngành, từng địa phương, cơ quan, đơn vị với những chỉ tiêu cụ thể, thiết thực.

Động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia giúp đỡ, giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Mỗi cá nhân, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp phải đặt ra những chỉ tiêu phấn đấu cụ thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo cương vị, chức trách được giao.

Tiến hành tốt các biện pháp trên, đó là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó các đồng chí bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp phải nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu trong tổ chức thực hiện. Chỉ có trên cơ sở như vậy, việc thực hiện chữ "Kiệm" theo lời dạy của Bác Hồ mới đạt được nhiều kết quả tốt đẹp.

Như vậy, trong tình hình hiện tại, vấn đề tiết kiệm ngày càng trở nên có ý nghĩa quan trọng hơn. Bởi sự nghiệp xây dựng đất nước của chúng ta còn nhiều khó khăn, thử thách. Điều này đòi hỏi thế hệ ngày nay, đặc biệt là thế hệ trẻ cần ra sức nỗ lực học tập, rèn luyện đạo đức, ra sức tiết kiệm

để làm giàu cho Tổ quốc, xứng đáng với những hy sinh của cha anh đi trước. Tiết kiệm không phải là những chuyện xa xôi mà đó chính là những hành động, việc làm hàng ngày như tiết kiệm nước, giấy, điện... Mỗi đồ dùng được sử dụng hàng ngày đều nên tiết kiệm, sử dụng ở mức độ hợp lý. Nhiều đồ dùng có thể tái chế để làm đồ trang trí, đồ chơi hoặc sử dụng vào nhiều mục đích khác.

3. Kết luận

Tư tưởng tiết kiệm của Mạc Tử nhằm mục đích chống lại thói ăn chơi xa hoa của giai cấp thống trị và tiến hành việc ma chay, cưới hỏi một cách đơn giản nhất. Tuy nhiên, tiết kiệm trong tiêu dùng của Mạc Tử là thứ tiết kiệm thái quá, khổ hạnh,

không biết hưởng thụ thành quả của mình. Hồ Chí Minh đã nghiên cứu, kế thừa những giá trị tích cực trong tư tưởng tiết kiệm của Mạc Tử, thể hiện trong các bài viết, trong các buổi nói chuyện của Người; đồng thời, bản thân Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng về thực hành tiết kiệm. Giá trị đó thể hiện rõ nét ở sự giải thích mới của Người về vai trò, nội dung của tiết kiệm, về đối tượng và giải pháp thực hành tiết kiệm. Học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách tiết kiệm của Bác Hồ chính là học tập để tiết kiệm có thể trở thành một thói quen hàng ngày. Tiết kiệm không chỉ là tiết kiệm của cải vật chất mà còn tiết kiệm thời gian, sức lực, tiết kiệm ngôn từ, nói ít làm nhiều, lời nói phải đi đôi với việc làm□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Doãn Chính – Trương Văn Chung – Nguyễn Thế Nghĩa – Vũ Tinh (2013), *Đại cương Lịch sử triết học phương Đông cổ đại*, (Nxb) Thanh niên, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Đăng Thục (1997), *Lịch sử triết học phương Đông*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 6*, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 7*, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 5*, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [6] Ngô Quân (2006), *Bảy đại triết gia Trung Quốc đời Chu - Tần, Chương 8 – Mạc Tử*, Nxb. Ngôn ngữ.

Practice on thrift – from Mac Tu's thoughts to Ho Chi Minh' thoughts and its significances

Le Duc Tho

Da Nang Vocational Training College

Email: ductholevtc007@gmail.com

Received: January 07, 2019; Accepted: February 10, 2020

Abstract

Practice on thrift is one of the contents that Uncle Ho always paid great attention to. His thoughts of practice on thrift is the results of the inheritance and the creative development of the values in the history of the Eastern thoughts, which are mainly of Mac Tu's. This article contributes to analyzing the values and limitations in Mac Tu's thoughts of practice on thrift as well as his influence on Ho Chi Minh's thoughts and its current significances in educating the practice on thrift in Vietnam today

Keywords: Ho Chi Minh; Mac Tu; practice on thrift.